

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: 2049/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày 30 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành định hướng nội dung hương ước, quy ước
thôn, buôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước;

Căn cứ Thông tư số 04/2020/TT-BVHTTDL ngày 06/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đắk Lắk tại Tờ trình số 1582/TTr-SVHTTDL ngày 27/7/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này định hướng nội dung hương ước, quy ước thôn, buôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *ba*

Nơi nhận: như

- Như Điều 3;
- Bộ VHTTDL (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX. (HM - 15b)



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

[Handwritten signature]

H' Yim Kđoh

ĐỊNH HƯỚNG NỘI DUNG

Hương ước, quy ước thôn, buôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

*(Ban hành kèm theo Quyết định số **2049/QĐ-UBND** ngày **30/7/2021** của UBND tỉnh)*

Hương ước, quy ước có phần Lời nói đầu khái quát về đặc điểm, tình hình, địa lý, dân số, truyền thống văn hoá, lịch sử của thôn, buôn, tổ dân phố và mục đích, ý nghĩa của việc xây dựng hương ước, quy ước (*phát huy vai trò tự quản; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội; bảo vệ tài nguyên môi trường; thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; bảo vệ, phát huy giá trị văn hoá, phong tục, tập quán tốt đẹp; hạn chế và xoá bỏ tập tục lạc hậu; xây dựng nếp sống văn minh*).

Nội dung hương ước, quy ước có thể được bố cục theo chương, mục, điều, khoản, điểm; các quy định cần ngắn gọn, thiết thực, dễ hiểu, dễ thực hiện và phù hợp với đặc điểm của địa phương. Trên cơ sở các nội dung định hướng, các địa phương lựa chọn những lĩnh vực cần bảo vệ, phát huy hoặc đưa ra các biện pháp, phương thức thích hợp để giúp dân cư trên địa bàn khắc phục những tồn tại, những hành vi tiêu cực gây bức xúc trong Nhân dân. Nội dung bao gồm một hoặc một số lĩnh vực của đời sống xã hội mà pháp luật chưa quy định.

1. Về phát triển kinh tế, nâng cao đời sống Nhân dân; xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; bảo vệ môi trường; bảo vệ và phát triển rừng.

a) Về phát triển kinh tế, nâng cao đời sống Nhân dân

Xây dựng các biện pháp, cách thức nhằm phát triển kinh tế, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; duy trì và phát triển làng nghề, ngành nghề truyền thống của địa phương; có biện pháp, cách thức giúp đỡ lẫn nhau về vốn, chia sẻ kinh nghiệm sản xuất, chăn nuôi, trồng trọt, hướng dẫn các ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, dạy nghề, tạo việc làm... nhằm nâng cao thu nhập cho gia đình và cộng đồng dân cư. Khuyến khích thành lập, tham gia các Hợp tác xã, Tổ hợp tác để cùng nhau phát triển kinh tế gia đình.

b) Về xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh

- Xây dựng biện pháp, cách thức vận động Nhân dân tích cực hưởng ứng, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các chương trình chung phục vụ cộng đồng do Nhà nước triển khai như: Biện pháp vận động Nhân dân và hình thức biểu dương, khen thưởng khi Nhân dân tự nguyện hiến đất, đóng góp tiền, vật chất, công lao động xây dựng đường giao thông nông thôn, Nhà văn hoá, khu vui chơi giải trí cho trẻ em, người lớn tuổi và các công trình công cộng khác trên địa bàn.

- Xây dựng các biện pháp, cách thức xây dựng và bảo vệ, duy trì, giữ gìn đường, ngõ sạch, đảm bảo vệ sinh môi trường; xây dựng tuyến đường “sáng-xanh-sạch-đẹp”...; bảo vệ không gian, cảnh quan đô thị như: Không đổ nước thải, chất thải

ra đường, giảm thiểu chất thải nhựa, vứt rác bừa bãi làm ảnh hưởng đến hộ gia đình khác và môi trường xung quanh; không nuôi gia súc dưới gầm sàn, không sử dụng lòng lè đường để phơi rơm, rạ và các nông sản khác, không sử dụng vỉa hè, lòng lè đường để kinh doanh, để vật liệu xây dựng; xây dựng các biện pháp bảo vệ nguồn nước ao, hồ, sông suối; đậu, đỗ xe trong khuôn viên nhà mình, không lấn sang nhà bên cạnh...

- Xây dựng các biện pháp, cách thức để đảm bảo việc chăn nuôi gia súc, gia cầm an toàn, vệ sinh môi trường; thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, không làm lây lan dịch bệnh; trồng trọt và chế biến, bảo quản, tiêu thụ sản phẩm phải đúng quy trình tiêu chuẩn kỹ thuật, không làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, không gây ô nhiễm môi trường...

c) *Bảo vệ môi trường, bảo vệ và phát triển rừng*

- Xây dựng các biện pháp, cách thức vận động Nhân dân tham gia bảo vệ và phát triển rừng như: Nhận trồng, tái sinh rừng; không chặt phá rừng làm nương rẫy; không khai thác rừng và lâm sản trái phép; không săn bắn, nuôi nhốt, mua bán, vận chuyển, giết thịt trái phép các loại động vật hoang dã, quý hiếm.

- Khuyến khích các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tích cực tham gia bảo vệ môi trường, bảo vệ rừng; tổ chức hưởng ứng tham gia thực hiện Tết trồng cây trên địa bàn dân cư.

2. Về xây dựng nếp sống văn hóa

a) *Về xây dựng các danh hiệu văn hóa*

- Đề ra các các biện pháp xây dựng khu dân cư văn hóa, hình thành các chuẩn mực đạo đức, lối sống trong gia đình và cộng đồng như: Người trẻ phải tôn trọng, lễ phép, kính nhường người già, người già nên lắng nghe và chia sẻ, trao truyền kinh nghiệm, giáo dục cách ứng xử với người trẻ...phát huy tình làng, nghĩa xóm, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ nhau để xóa đói giảm nghèo, khuyến học, khuyến nghề phát triển sản xuất, nâng cao đời sống ở địa phương; vận động các thành viên trong gia đình, xóm làng đoàn kết nhau, thăm hỏi khi trong cộng đồng có người ốm đau, hoạn nạn; duy trì các lễ hội, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao...

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả 5 nội dung, 7 phong trào cụ thể của Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" gắn với Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"; phấn đấu hàng năm đạt các danh hiệu văn hóa; đảm bảo các danh hiệu văn hóa chính xác, trung thực, chất lượng, không làm qua loa, đại khái, nể nang, chạy theo thành tích.

b) *Về thực hiện chính sách dân số - kế hoạch hoá gia đình; bảo vệ chăm sóc sức khoẻ Nhân dân, bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em*

- Mỗi cặp vợ chồng tự nguyện, chủ động sử dụng biện pháp tránh thai để thực hiện kế hoạch hoá gia đình; không phân biệt đối xử giữa con trai và con gái, khoảng cách giữa 2 lần sinh (đảm bảo phù hợp với điều kiện gia đình) từ 3-5 năm. Khuyến khích các cặp vợ chồng sinh con trong độ tuổi từ 22 tuổi đến 35 tuổi.

- Tuyên truyền, vận động Nhân dân có nếp sống lành mạnh, tích cực tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; tham gia các hình thức bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội phù hợp; khi ốm đau cần đến cơ sở y tế để khám và điều trị bệnh.

- Gia đình tạo điều kiện cho con em được đi học đúng độ tuổi, phối hợp với nhà trường, xã hội giáo dục trẻ em trước, trong và sau giờ học; phòng, chống tai nạn thương tích và các hành vi xâm hại trẻ em (lao động nặng nhọc, độc hại, lạm dụng tình dục...). Khuyến khích tinh thần học tập của con em mình, lập Quỹ khuyến học để tặng thưởng cho các cháu học sinh giỏi, học sinh nghèo vượt khó...

c) Về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội

- Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới

Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện; đảm bảo về độ tuổi kết hôn, không có tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; không vi phạm các trường hợp cấm kết hôn.

Việc tổ chức lễ cưới, hỏi đảm bảo trang trọng, tiết kiệm, vui tươi, lành mạnh, văn minh, phù hợp với phong tục, tập quán, truyền thống văn hoá và hoàn cảnh gia đình; tránh phô trương hình thức, gây lãng phí, hạn chế các tục lệ không cần thiết; hạn chế sử dụng rượu, bia; không được sử dụng các thiết bị âm thanh gây tiếng ồn vượt quá mức quy định làm ảnh hưởng đến xung quanh và trật tự công cộng. Khuyến khích tổ chức lễ cưới, hỏi theo nếp sống mới, tổ chức cưới tiệc trà, văn nghệ và báo hỷ thay cho tổ chức tiệc mặn tại gia đình.

- Thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang

Khi gia đình có người qua đời, người thân trong gia đình phải đến UBND xã, phường, thị trấn đăng ký khai tử theo quy định. Thông báo với Trưởng, phó thôn, buôn, tổ dân phố hoặc Trưởng ban công tác Mặt trận để thôn, buôn, tổ dân phố thành lập Ban tang lễ và thông báo cho Nhân dân trong thôn được biết. Khi nhận được thông báo các hộ gia đình tranh thủ bố trí người đến giúp đỡ gia đình có tang khâm liệm, chuẩn bị mọi thứ cho tang lễ; mọi người nêu cao tinh thần tương trợ, quan tâm động viên, chia sẻ, giúp đỡ khi gia đình trong thôn, buôn, tổ dân phố có việc tang.

Lễ tang được tổ chức chu đáo, trang nghiêm, tiết kiệm, phù hợp với tập quán, truyền thống văn hóa dân tộc, hoàn cảnh gia đình và theo quy định của pháp luật; hạn chế các nghi thức cúng theo tục lệ không cần thiết. Không tổ chức ăn uống, cờ bạc, uống rượu linh đình trong đám tang, nên thực hiện trong nội bộ gia đình, dòng họ.

Người qua đời phải được chôn cất tại nghĩa trang theo quy định, khuyến khích người dân sử dụng hình thức an táng là hoá táng. Hạn chế đốt rải vàng mã, tiền âm phủ khi đưa tang tránh ô nhiễm môi trường, không rải tiền Việt Nam đồng trên đường đưa người chết đến nghĩa trang; khi đưa tang phải tuân thủ các quy định của Luật giao thông đường bộ, đảm bảo trật tự công cộng trên đường và nơi an táng.

- Thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội

Các nghi thức lễ hội được thể hiện trang trọng, phù hợp với truyền thống lịch sử, văn hoá, ý nghĩa của từng lễ hội; đề ra các biện pháp để bảo tồn các nghi lễ truyền thống văn hóa, giữ gìn an toàn, an ninh trật tự; tuyên truyền vận động người dân có ý thức tránh xa các tệ nạn xã hội và mê tín dị đoan.

Người dân tham gia lễ hội: Trang phục phải lịch sự, gọn gàng, phù hợp thuần phong mỹ tục. Khi đến các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo, khu tâm linh đền, chùa... nên mặc trang phục kín đáo, lịch sự; không nói tục, xúc phạm tâm linh và làm ảnh hưởng xấu đến không khí trang nghiêm của lễ hội.

Ứng xử có văn hoá trong hoạt động lễ hội, nghiêm cấm việc tham gia lễ hội để hoạt động mê tín dị đoan và các hành vi vi phạm pháp luật khác.

3. Bảo đảm an ninh, trật tự, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội

- Xây dựng các biện pháp giữ gìn an ninh, trật tự; vận động Nhân dân tham gia phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, các hành vi vi phạm pháp luật; tích cực tham gia phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ; tham gia quản lý, giáo dục, giúp đỡ những người lầm lỗi tại cộng đồng. Khuyến khích việc thành lập các tổ chức tự quản của khu dân cư để góp phần bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn.

- Tuyên truyền vận động người dân không kích động, xúi giục, cưỡng ép, dụ dỗ, mua chuộc, lôi kéo người khác tập trung khiêu khích đông người, gây rối an ninh trật tự; tích cực tham gia xây dựng thôn, buôn, tổ dân phố đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”.

4. Về tham gia quản lý Nhà nước, quản lý xã hội; xây dựng hệ thống chính trị, tổ chức tự quản, các tổ chức đoàn thể vững mạnh

a) Về tham gia quản lý Nhà nước, quản lý xã hội

Xây dựng các biện pháp, phương thức thích hợp giúp Nhân dân tham gia quản lý Nhà nước, quản lý xã hội; bảo đảm và phát huy quyền tự do, dân chủ của Nhân dân; động viên và tạo điều kiện để Nhân dân thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ công dân. Vận động Nhân dân tham gia các hoạt động, phong trào do cấp có thẩm quyền hoặc do thôn, buôn, tổ dân phố phát động như: Tham gia các cuộc họp, tiếp xúc cử tri, tham gia góp ý vào các dự thảo văn bản do cấp có thẩm quyền tổ chức lấy ý kiến góp ý của Nhân dân ở cơ sở...

b) Xây dựng hệ thống chính trị, tổ chức tự quản, các tổ chức đoàn thể vững mạnh

- Xây dựng các biện pháp nhằm phát huy vai trò Ban công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể, tổ chức tự quản hoạt động tốt, tạo điều kiện cho tổ hoà giải và các hoà giải viên hoạt động theo quy định của pháp luật; khuyến khích giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn nhỏ trong Nhân dân thông qua tổ hoà giải ở cơ sở; các bên ý thức và tự giác thực hiện kết quả của tổ hoà giải.

- Tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia đóng góp các loại quỹ, các khoản đóng góp theo quy định của pháp luật và phù hợp khả năng đóng góp của Nhân dân, không được đặt ra các khoản phí, lệ phí trong hương ước, quy ước; việc quản lý, sử dụng quỹ, các khoản thu của Nhân dân phải công khai theo quy định.

5. Các hình thức thi đua, khen thưởng; xử lý khi vi phạm

- Hương ước, quy ước có thể quy định các biện pháp khen thưởng của cộng đồng, chủ yếu là biện pháp khuyến khích về tinh thần, tôn vinh danh dự cá nhân; khuyến khích động viên công dân thực hiện tốt các nội dung hương ước, quy ước. Không đưa các hình thức khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng vào hương ước, quy ước.

- Hương ước, quy ước có thể quy định các biện pháp xử lý vi phạm như: Phê bình, nhắc nhở khi vi phạm hương ước, quy ước, kiểm điểm tại cuộc họp thôn, buôn, tổ dân phố, không ưu tiên xét công nhận gia đình văn hóa... Trường hợp vi phạm nghiêm trọng hương ước, quy ước thì có thể buộc thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm

trong phạm vi cộng đồng hoặc áp dụng các biện pháp phạt nhưng không được xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản, quyền lợi hợp pháp khác của công dân; vận động Nhân dân thực hiện đúng nội dung của hương ước, quy ước, hạn chế đến mức thấp nhất các trường hợp phải xử lý theo quy định của hương ước, quy ước.

6. Các nội dung khác

Theo nhu cầu của thôn, buôn, tổ dân phố có thể quy định các nội dung khác tùy vào điều kiện kinh tế - xã hội, phong tục tập quán của từng thôn, buôn, tổ dân phố phù hợp nhưng không được trái pháp luật, trái thuần phong mỹ tục, đạo đức xã hội.

